

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ NGÃ NĂM  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST  
Ngày: 06 - 01 - 2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Phước Toàn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Võ Văn Thỏ.

Bà Đàm Thị Thanh Loan.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên **Huỳnh Phước T**, sinh năm: 1989. Quê quán: huyện C, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú: Khu Phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Kiên Giang. Nghề nghiệp: Thợ điện. Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn P, sinh năm 1968 (s) và bà Huỳnh Thị Kim S, sinh năm 1971 (s); Anh, chị, em ruột: 02 người (bị cáo lớn nhất); Vợ Trần Thanh T, sinh năm 1996; Con 01 đứa sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị khởi tố vào ngày 23/9/2021 và áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị cáo để tạm giam từ ngày 24/9/2021 cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

**- Bị hại:**

1. Chị **Trương Thị Mỹ K**, sinh năm: 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm T, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng

2. Bà **Nguyễn Thị Ngọc B**, sinh năm: 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm A, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng

**- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông **Dương Minh T**, sinh năm: 1988 (Vắng mặt)

2. Bà **Dương Thị Cẩm T**, sinh năm: 1986 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp V, xã V, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng

3. Ông **Lâm Hậu A**, sinh năm: 1987 (Có mặt)

Địa chỉ: Khóm A, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

4. Ông **Cao Thanh H**, sinh năm 1981 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm V, phường C, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người làm chứng*: Bà **Lưu Thị T**, sinh năm 1967 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm B, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ, ngày 21/9/2021, bị cáo Huỳnh Phước T mượn xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 83H8-5425 của ông Dương Minh T để đi mua đồ dùng. Bị cáo điều khiển xe từ Công ty C ở Khóm C, phường A, thị xã N đi ra chợ thị xã N ghé vào cửa hàng “Hương H” thuộc Khóm A, phường A, thị xã N để mua 10.000 đồng kẹo. Mua kẹo xong, bị cáo T đi ra xe thì nhìn thấy trong hộc bên trái của xe mô tô hiệu Vision, biển số: 59C3-113.03 của chị Trương Thị Mỹ K đang đậu gần xe của bị cáo có để một điện thoại di động Samsung Galaxy A50. Bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm nên quan sát xung quanh không thấy ai để ý bị cáo liền lấy điện thoại Samsung Galaxy A50 bỏ vào túi quần đang mặc rồi điều khiển xe chạy đi. Bị cáo điều khiển xe theo tuyến lộ nhựa hướng đi huyện T, tỉnh Sóc Trăng tìm cửa hàng cài đặt lại điện thoại để sử dụng. Bị cáo ghé vào cửa hàng điện thoại (không rõ tên, địa chỉ) cài đặt lại điện thoại xong thì điều khiển xe quay về Công ty C. Khi vừa về đến trước Công ty C thì bị Cơ quan Công an Phường 1 mời về trụ sở để làm việc. Tại đây, bị cáo thừa nhận hành vi lấy trộm điện thoại Samsung Galaxy A50 của chị Trương Thị Mỹ K.

Ngoài ra trong quá trình điều tra bị cáo Huỳnh Phước T còn khai nhận. Trước đó, vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 16/9/2021, tại sạp bán rau, củ, quả của bà Nguyễn Thị Ngọc B ở chợ N thuộc Khóm A, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Bị cáo vào mua 02 trái dừa; bà B lấy dừa chặt thì bị cáo T vào ghé nhựa phía trong ngồi lựa mua khoai lang. Thời điểm này, tại sạp chỉ có bà B đứng bán, bị cáo T lựa khoai thì nhìn thấy 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A71 để trên cái tủ gỗ nên nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại của bà B. Lợi dụng lúc bà B cân khoai lang nên bị cáo T đã lấy trộm điện thoại bỏ vào túi quần đang mặc, bị cáo T trả tiền mua khoai lang, dừa cho bà B xong, sợ bị bà B phát hiện nên bị cáo T giả vờ kêu bà B cân 10.000 đồng chanh và nói chút quay lại lấy rồi bị cáo T lên xe điều khiển đi. Đến ngày 18/9/2021, bị cáo T đến cửa hàng điện thoại Lâm H thuộc Khóm A, phường A, thị xã N để bán điện thoại Samsung Galaxy A71, với giá tiền là 3.800.000 đồng.

Theo kết luận định giá tài sản số: 32/KL-HĐĐG, ngày 22 tháng 9 năm 2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Ngã Năm. Kết luận: Giá trị còn lại của điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A71, màu đen là: 4.500.000

đồng. Giá trị còn lại của điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50, màu xanh là: 3.050.000 đồng. Tổng giá trị còn lại của tài sản nêu trên bị mất trộm vào ngày 16/9/2021 và ngày 21/9/2021, số tiền là: 7.550.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKNN ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm truy tố bị cáo Huỳnh Phước T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Đồng thời, đề nghị HĐXX xem xét và áp dụng các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong các ngày 16/9/2021, ngày 21/9/2021 bị cáo Huỳnh Phước T đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trong đó cả 02 lần đều chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 2.000.000 đồng trở lên. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo Huỳnh Phước T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo tự khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại Samsung Galaxy A71 của bà Nguyễn Thị Ngọc B vào ngày 16/9/2021; Bị cáo tự nguyện đã khắc phục hậu quả cho bị hại Nguyễn Thị Ngọc B số tiền 4.500.000 đồng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo Huỳnh Phước T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, các bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ đó, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 32, Điều 50 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 12 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: không ai yêu cầu nên không đặt ra xem xét. Về vật chứng đề nghị trả cho bị cáo 01 điện thoại di động Iphone X; 01 giấy phép lái xe số: 910093005342, hạng C; 01 ví da màu đen và số tiền 3.900.000 đồng của bị cáo Huỳnh Phước T.

Đối với ông Dương Minh T có cho bị cáo Huỳnh Phước T mượn xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số: 83H8-5425. Tuy nhiên, khi mượn xe bị cáo T nói với ông T đi mua đồ dùng, ông Dương Minh T cũng không biết việc bị cáo sử dụng xe để đi lấy trộm tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm không xem xét xử lý đối với ông T là phù hợp.

Đối với ông Lâm Hậu A đã mua điện thoại di động Samsung Galaxy A71 của bị cáo Huỳnh Phước T vào ngày 18/9/2021. Quá trình điều tra đã xác định ông Lâm Hậu A không biết chiếc điện thoại nêu trên do bị cáo T trộm cắp mà có, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm không xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông Lâm Hậu A là có căn cứ.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Phước T trình bày: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Cơ quan điều tra Công an thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, Kiểm sát viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt các bị hại chị Trương Thị Mỹ K, bà Nguyễn Thị Ngọc B; những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Dương Minh T, bà Dương Thị Cẩm T, ông Cao Thanh H và người làm chứng bà Lưu Thị T. Xét thấy, các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nêu trên đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của họ không làm cản trở đến việc xét xử bị cáo. Đồng thời, trong quá trình điều tra các bị hại cũng không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Căn cứ theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Phước T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào khoảng 14 giờ, ngày 21/9/2021 tại trước cửa hàng “Hương H” ở Khóm A, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng bị cáo có hành vi lén lút lấy trộm điện thoại Samsung Galaxy A50 của chị Trương Thị Mỹ K để trong hộc bên trái của xe mô tô hiệu Vision, biển số: 59C3-113.03. Ngoài ra, vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 16/9/2021, tại chợ thị xã N thuộc Khóm A, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng bị cáo có hành vi lén lút lấy trộm điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A71 của bà Nguyễn Thị Ngọc B. Theo kết luận định giá tài sản số: 32/KL-HĐĐG, ngày 22 tháng 9 năm 2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Ngã Năm, Kết luận: Giá trị còn lại của điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A71, màu đen là: 4.500.000 đồng. Giá trị còn lại của điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50, màu xanh là: 3.050.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm là: 7.550.000 đồng. Lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và các lời khai của những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra. Lời khai của bị cáo còn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó, Cáo trạng số 37/CT-VKNN ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Huỳnh Phước T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan cho bị cáo nên HĐXX chấp nhận.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật; Bản thân bị cáo cũng hiểu rõ người nào cố ý chiếm đoạt tài sản của người khác sẽ bị pháp luật trừng trị. Nhận thức như vậy nhưng với bản tính lười lao động mà chỉ muốn hưởng thụ tài sản của người khác nên bị cáo có hành vi lén lút lấy tài sản của các bị hại để tiêu xài cá nhân. Do đó, đối với hành vi của bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và cũng là phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội, nhất là trong thời điểm hiện nay loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm cho bị cáo như: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 16/9/2021 và ngày 21/9/2021, mỗi lần trộm cắp đều có giá trị tài sản trên 2.000.000 đồng đây được xem là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Bị cáo đã tự khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp điện thoại Samsung Galaxy A71 của bà Nguyễn Thị Ngọc B vào ngày 16/9/2021. Đồng thời, bị cáo đã khắc phục toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại Nguyễn Thị Ngọc B số tiền 4.500.000 đồng. Ngoài ra, trong quá trình điều tra các bị hại đều có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên đề nghị xem xét và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để giảm một phần hình phạt cho bị cáo là có cơ sở và phù hợp theo quy định pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm đã thu giữ của bị cáo các tài sản gồm: 01 điện thoại di động Iphone X; 01 giấy phép lái xe số: 910093005342, hạng C; 01 ví da màu đen và số tiền 3.900.000 đồng. Xét thấy, đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo không có liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường. Đồng thời, tại phiên tòa hôm nay những người này vắng. Do đó về trách nhiệm dân sự HĐXX không đặt ra xem xét. Trường hợp sau này có yêu cầu sẽ giải quyết thành vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự.

[8] Đối với ông Dương Minh T cho bị cáo mượn xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát: 83H8-5425 và ông Lâm Hậu A thu mua điện của bị cáo trộm vào ngày 16/9/2021. Tuy nhiên, phía ông T không biết việc bị cáo mượn xe là để sử dụng đi trộm, cũng như ông Lâm Hậu A không biết nguồn gốc điện thoại là do bị cáo trộm mà có. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm không xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông Dương Minh T và ông Lâm Hậu A là đúng theo quy định.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Phước T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Phước T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/9/2021.

**2/ Về trách nhiệm dân sự:** Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

**3/ Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Khoản 1, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Huỳnh Phước T các tài sản gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, số máy MQCT2LL/A; số sê ri: G6TWTDU2JCLG (đã được niêm phong có dấu của Công an thị xã Ngã Năm có chữ ký của ông Huỳnh Thanh T, ông Nguyễn Tự D và Huỳnh Phước T).

- 01 Giấy phép lái xe số: 910093005342, hạng C tên Huỳnh Phước T.

- 01 Ví da màu đen có viền Màu xám.

- Tiền 15 tờ gồm: 03 tờ Polime mệnh giá 500.000 đồng; 12 tờ Polime mệnh giá 200.000 đồng. (Đã được niêm phong có dấu của Công an thị xã Ngã Năm có chữ ký của ông Huỳnh Thanh T, ông Nguyễn Tự D và Huỳnh Phước T).

**4/ Về án phí:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Huỳnh Phước T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

**5/ Quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm

**6.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- CQĐT Công an thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- UBND thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Nguyễn Phước Toàn**